TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58**/2026/HNGĐ-ST
Ngày 15/7/2026
V/v: "Quyền thăm nom con sau ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Phan Thị Yến Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Sĩ Tiến

2. Ông Vũ Văn Chương

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Đặng Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 339/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 04 năm 2026 về việc "*Quyền thăm nom con sau ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2026/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2026, giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Ông Lê Quốc H, sinh năm 1991, có mặt
Địa chỉ: Lô A chung cư T, đường số D, phường T, TP .;
Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trọng L – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, có mặt.

+ *Bị đơn:* Bà Ngô Phương T, sinh năm 1992
Địa chỉ: D P, phường V, TP ., có đơn đề nghị vắng mặt;
Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: ông Hà Huy H1 – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Lê Quốc H trình bày:

Ông H và cô Ngô Phương T đã ly hôn theo Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 14/2025/HNGĐ-ST ngày 06/8/2025 và Bản án hôn nhân gia đình phúc thẩm

số 64/2025/HNGĐ-PT ngày 28/11/2025. Theo phán quyết của Tòa án thì bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Phúc N, sinh ngày 15/11/2024.

Tuy nhiên, kể từ khi bản án có hiệu lực, bà T đã liên tục thực hiện các hành vi ngăn cản ông H thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Ông H đã nhiều lần đến thăm con nhưng bị bà T tìm cách né tránh hoặc từ chối không cho gặp mặt, tự ý giới hạn thời gian và không gian khi ông đến thăm con, đồng thời từ chối hợp tác trong việc giáo dục con chung của ông. Bà T không cung cấp các thông tin y tế, thời gian sinh hoạt của trẻ và từ chối việc chọn trường cho con học mầm non. Khi đến thăm con, ông H bị bố của bà T hành hung, gây thương tích và có xác nhận tại giấy chứng nhận thương tích, sự việc này đã được trình báo lại công an phường B, TP V nơi bà T cư trú và có kết luận làm việc của Công an phường V. Đồng thời ông H đã thực hiện lập vi bằng để ghi nhận các hành vi ngăn cản trái pháp luật này.

Bà T không đảm bảo cho cháu N được hưởng đầy đủ tình cảm của người cha, ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển tâm lý của trẻ. Ông H xác định có đủ điều kiện để cung cấp cho cháu N một cuộc sống đầy đủ và môi trường giáo dục chất lượng nhất tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 2 điều 84 luật hôn nhân gia đình năm 2014, ông H làm đơn yêu cầu thay đổi người nuôi con, yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Phúc N, sinh ngày 15/11/2024 và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Ngày 02/7/2026, nguyên đơn ông H có đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án tuyên:

- Buộc bà Ngô Thị Phương T chấp dứt hành vi ngăn cản quyền thăm nom con chung vô căn cứ và tạo điều kiện cho ông H thăm con chung là cháu Lê Phúc N, sinh ngày 15/11/2024 trong khoảng thời gian từ 8h sáng đến 18h30 vào thứ 6, thứ 7 và chủ nhật hàng tuần.

- Được đưa con ra khách sạn ông H ở gần chỗ bà T (có hoặc không có bà T đi cùng) trong thời giam thăm con vào các thứ 6, thứ 7 và chủ nhật hàng tuần.

- Được đón con về thăm ông/ bà và người thân gia đình bên nội của bé 01 tháng 1 lần từ 8h sáng thứ 7 đến 18h30 Chủ Nhật hôm sau.

Theo bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Ngô Phương T trình bày:

Căn cứ quyết định của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đồng Nai tại Bản án sơ thẩm số 14/2025/HNGĐ-ST ngày 06/8/2025 và quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tại Bản án phúc thẩm số 64/2025/HNGĐ-PT ngày 28/11/2025, bà T được ly hôn với ông Lê Quốc H và được trực tiếp nuôi cháu Lê Phúc N, sinh ngày 15/11/2024.

Trong quá trình chờ Tòa án hai cấp xét xử vụ kiện ly hôn cũng như sau khi ly hôn, bà và gia đình bà đều tạo điều kiện để ông H đến thăm cháu N. Quá trình thăm con ông H luôn tỏ thái độ xem thường gia đình ba mẹ bà, ăn nói thiếu văn hóa với ba mẹ bà. Ông H tự ý quay phim, ghi âm sinh hoạt của gia đình bà mà không xin phép, làm cho sinh hoạt gia đình luôn bị xáo trộn mỗi khi ông đến thăm

cháu N. Đỉnh điểm là việc ông H đánh cha mẹ bà, gây thương tích và đã làm đơn tố cáo ông H tại Công an phường V.

Từ những sự việc trên, mặc dù bà và gia đình luôn lo sợ mỗi khi ông H đến thăm con nhưng vẫn tạo điều kiện để ông đến thăm con và để phù hợp với việc làm, sức khỏe và thời gian, bà đã thu xếp để ông H đến nhà vào những ngày chủ nhật hàng tuần, những lúc khác thì tùy vào sức khỏe và thời gian mà bà bố trí cho phù hợp. Việc ông H đến thăm con nhưng có lời lẽ thiếu văn hóa với gia đình bà nên bà không đồng ý cho ông H thăm nuôi con vào ngày giờ khác trong tuần ngoài ngày Chủ nhật. Bà cũng chưa có đủ tin tưởng để giao con cho ông H để đưa ra khỏi nhà, ngoài tầm theo dõi.

Từ thực tế quá trình đến thăm cháu N của ông H, bà T không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông H vì cháu Lê Phúc N, sinh ngày 24/11/2024 mới chỉ được 18 tháng tuổi (tạm tính từ ngày sinh đến ngày 23/5/2026). Ông Lê Quốc H là đàn ông không có kinh nghiệm nuôi dạy trẻ sơ sinh, nhất là không có sữa mẹ để nuôi con. Lối sống và sinh hoạt của ông H không phù hợp với việc nuôi trẻ nhỏ, bởi vì ông thường xuyên bia rượu và nghiện thuốc lá. Bà là người nuôi con cần có thời gian để sắp xếp công việc, việc chăm sóc con nên không thể lúc nào cũng cho ông H thăm con được, chỉ có thể cho ông H thăm con 4 lần/tháng vào 4 ngày chủ nhật trong tháng.

Bà T yêu cầu Tòa án có quyết định hạn chế quyền thăm con của ông Lê Quốc H, tạo điều kiện cho bà T có đủ tinh thần và sức khỏe để nuôi dạy cháu N phát triển một cách tốt nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về trình tự thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải chấm dứt hành vi ngăn cản quyền thăm con chung của nguyên đơn, cho nguyên đơn được thăm con chung là cháu Lê Phúc N, sinh ngày 15/11/2024 trong khoảng thời gian từ 8h sáng đến 18h30 vào thứ 7 và chủ nhật hàng tuần. Được đón con chung về thăm ông/ bà và người thân gia đình bên nội của bé 01 tháng 1 lần từ 8h sáng đến 18h30 vào ngày Chủ Nhật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Theo nội dung đơn khởi kiện có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Quyền thăm con sau ly hôn" được quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đang cư trú tại phường V, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thành phố

Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét về yêu cầu của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con:

Ông Lê Quốc H và bà Ngô Phương T chung sống từ tháng 3/2023, quá trình chung sống có 01 con là cháu Lê Phúc N, sinh ngày 15/11/2024. Do sống không hạnh phúc nên bà T có đơn khởi kiện ly hôn. Ngày 06/08/2025 Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đồng Nai ban hành Bản án số 14/2025/HNGĐ-ST cho bà T ly hôn với ông H và giao con cho bà T nuôi không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Không đồng ý ông H kháng cáo yêu cầu được nuôi con. Ngày 28/11/2025 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử theo Bản án phúc thẩm số 64/2025/HNGĐ-PT, theo đó bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Phúc N, sinh ngày 15/11/2024. Ông Lê Quốc H được quyền thăm nuôi con mà không ai được quyền cản trở.

Ngày 20/04/2026, ông H khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con tại Tòa án nhân dân khu vực 11-Thành phố Hồ Chí Minh, tuy nhiên ngày 02/7/2026, ông H đã có đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, đồng ý tiếp tục để bà T trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét việc ông H tự nguyện tiếp tục giao cháu Lê Phúc N cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2024 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn chấm dứt hành vi ngăn cản quyền thăm nom con chung:

Theo các chứng cứ trong hồ sơ thể hiện, trong quá trình bà T nuôi dưỡng cháu Lê Phúc N, bà T và gia đình bà T thường xuyên có hành vi né tránh, từ chối không cho ông H gặp mặt con, tự ý giới hạn thời gian và không gian khi ông H đến thăm con mà không được sự đồng ý của ông H, đồng thời từ chối hợp tác trong việc giáo dục con chung của ông H. Quá trình tố tụng bà T thừa nhận có việc hạn chế ông H đến thăm con với lý do khi đến thăm con ông H có thái độ thiếu văn hóa với ba mẹ bà, tự ý quay phim, ghi âm sinh hoạt của gia đình bà mà không xin phép và đánh cha mẹ bà gây thương tích, sự việc này bà T đã có đơn tố cáo gửi Công an phường V.

Xét thấy, sau khi bà T và ông H ly hôn, ông H thực hiện tốt trách nhiệm của người cha đối với cháu N, việc bà T cùng các thành viên trong gia đình ngăn cản việc ông H thăm nuôi con là hành vi cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2024. Theo yêu cầu của ông H được đến thăm nom con từ 8h sáng đến 18h30 vào ngày thứ 6, thứ 7 và chủ nhật hàng tuần. Tuy nhiên để đảm bảo về mặt thời gian và công việc của bà T nên chỉ chấp nhận cho ông H đến thăm nom con vào 2 ngày là thứ bảy và chủ nhật hàng tuần.

Đối với yêu cầu của ông H đề nghị được đưa con đến nơi khách sạn ông H ở gần chỗ bà T (có hoặc không có bà T đi cùng) trong thời gian thăm con vào các

thứ 6, thứ 7 và chủ nhật hàng tuần không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Như vậy, đủ căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông H, buộc bà T phải chấm dứt hành vi ngăn cản quyền thăm nom con chung của ông H cho ông H được đến thăm cháu Lê Phúc N trong khoảng thời gian từ 8h sáng đến 18h30 vào thứ 7 và chủ nhật hàng tuần. Được đón cháu Lê Phúc N về thăm ông bà nội của cháu N 01 tháng 1 lần từ 8h sáng đến 18h30 vào ngày Chủ Nhật.

[3] Về án phí: Do ông H là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Quốc H đối với bà Ngô Phương T về việc "Quyền thăm nom con sau ly hôn".

1. Buộc bà Ngô Thị Phương T chấm dứt hành vi ngăn cản quyền thăm nom con sau ly hôn của ông Lê Quốc H đối với cháu Lê Phúc N, sinh ngày 15/11/2024.

2. Ông Lê Quốc H được quyền đến thăm nom con là cháu Lê Phúc N, sinh ngày 15/11/2024 trong khoảng thời gian từ 8h sáng đến 18h30 vào ngày thứ bảy và ngày chủ nhật hàng tuần.

3. Ông Lê Quốc H được quyền đón con là cháu Lê Phúc N, sinh ngày 15/11/2024 về thăm ông bà nội của bé 01 tháng 1 lần từ 8h sáng đến 18h30 vào ngày Chủ Nhật. Việc thăm nom con như trên được thực hiện từ tháng 7 năm 2026 cho đến khi cháu Lê Phúc N đủ 18 tuổi.

4. Về án phí: Ông Lê Quốc H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0026113 ngày 23 tháng 04 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố H. Như vậy, ông Lê Quốc H đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

6. Về quyền yêu cầu thi hành: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 11 - TP. HCM;
- Thi hành án Dân sự TP. HCM;
- UBND phường Vũng Tàu, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Yến Oanh